



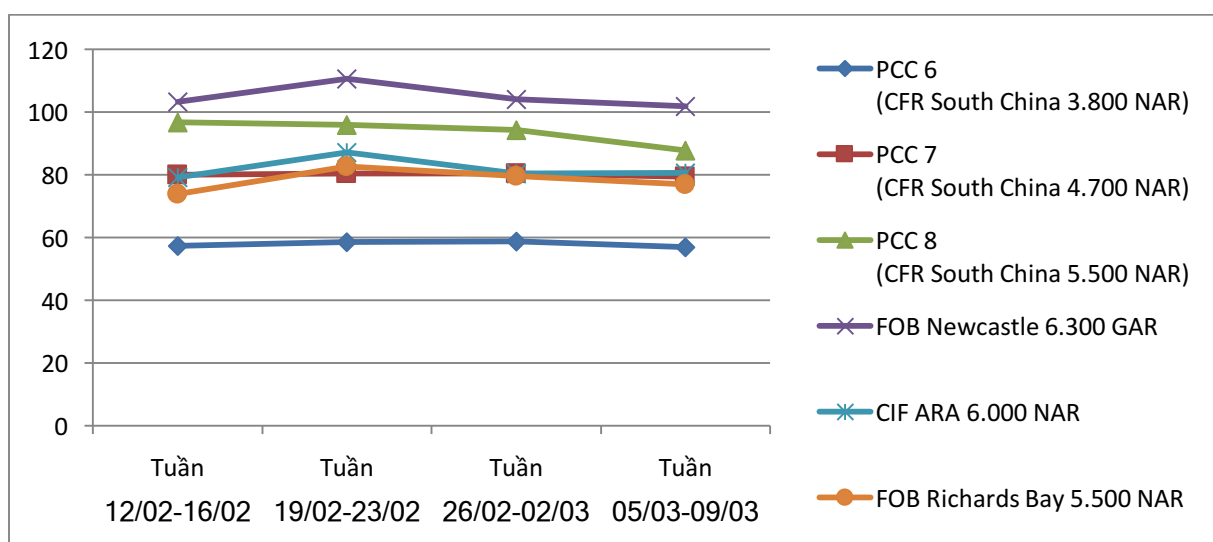
**TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
**BẢN TIN THAN TUẦN 1 - THÁNG 3**  
 (Từ 05/03 – 09/03/2018)

## I. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG THAN

### 1. GIÁ THAN KHU VỰC

*Đơn vị tính: USD/tấn*

Chỉ số giá	Tuần 12/02-16/02	Tuần 19/02-23/02	Tuần 26/02-02/03	Tuần 05/03-09/03
<b>PCC 6</b> (CFR South China 3,800 NAR)	57,30	58,50	58,69	56,84
<b>PCC 7</b> (CFR South China 4,700 NAR)	80,00	80,40	80,41	79,43
<b>PCC 8</b> (CFR South China 5,500 NAR)	96,70	95,90	94,37	87,79
<b>FOB Newcastle 6,300 GAR</b>	103,20	110,71	104,04	101,79
<b>CIF ARA 6,000 NAR</b>	79,15	87,13	80,39	80,60
<b>FOB Richards Bay 5,500 NAR</b>	73,80	82,74	79,58	76,85
<b>NEWC</b> (FOB Newcastle 6000 NAR)	99,75	109,02	105,08	100,96



**Biểu đồ 1: Giá than trung bình khu vực đến tuần 1 tháng 3 (2018)**

*(Nguồn: Platts Coal Trader International)*

## 2. CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Đơn vị: USD/tấn

	Cước vận tải tuần 1 tháng 3	05/03	06/03	07/03	08/03	09/03
<b>Tàu Capesize (150,000 tấn)</b>						
1	Úc – Trung Quốc	7,80	8,00	7,65	7,65	7,70
2	Queensland – Nhật Bản	9,00	9,20	8,80	8,80	8,80
3	New South Wales – Hàn Quốc	9,50	9,75	9,35	9,35	9,35
<b>Tàu Panamax (70,000 tấn)</b>						
1	Richards Bay - Tây Ấn Độ	13,75	13,75	13,80	13,80	13,80
2	Kalimantan - Tây Ấn Độ	9,10	9,10	9,20	9,20	9,30
3	Richards Bay - Đông Ấn Độ	13,95	13,95	14,00	14,00	14,00
4	Kalimantan - Đông Ấn Độ	7,70	7,70	7,80	7,80	7,90
5	Úc - Trung Quốc	12,35	12,45	12,90	12,90	12,90
6	Úc - Ấn Độ	13,55	13,60	13,90	13,90	14,00

(Nguồn: Platts Coal Trader International)

## II. ĐIỂM TIN

### Việt Nam nhập khẩu 1,2 triệu tấn than trong tháng 2

Trong tháng 2, Việt Nam đã nhập khẩu gần 1,2 triệu tấn than, cao hơn 5,1% so với tháng 2 năm trước, theo số liệu sơ bộ của Hải quan Việt Nam. Indonesia là nước cung cấp than lớn nhất trong tháng, tiếp đó là Australia và Nga. Trong 2 tháng đầu năm 2018, Việt Nam đã nhập khẩu 2,33 triệu tấn than, tăng 44,4% so với năm ngoái, chủ yếu từ Indonesia, Australia, Nga và Trung Quốc. Trong tháng 2, cả nước cũng đã xuất khẩu 183.494 tấn than, tăng 37,85% so với năm ngoái, chủ yếu đến Nhật Bản và Hàn Quốc. Trong 2 tháng đầu năm nay, Việt Nam đã xuất khẩu 355.727 tấn than, tăng 72,05% so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu sang Nhật Bản và Hàn Quốc.

### Nhập khẩu than của Việt Nam

Nước cung cấp	Tháng 2/2018	Tháng 1/2018	Tháng 2/2017
<b>Indonesia</b>	538.938	599.920	400.491
<b>Australia</b>	279.627	318.575	482.979
<b>Nga</b>	83.250	154.529	73.830
<b>Trung Quốc</b>	32.134	57.956	24.679
<b>Malaysia</b>	562	26.518	58.162

(Nguồn: Hải quan Việt Nam)

### Đặt giá trần cho than nội địa tại Indonesia có thể dẫn đến tăng cường xuất khẩu

Việc Chính phủ Indonesia mới đây đặt mức giá trần cho than sử dụng trong các nhà máy điện trong nước có thể dẫn đến việc các công ty than nước này chuyển trọng tâm sang xuất khẩu trong thời gian tới. Một công ty than cho biết động thái của Chính phủ đã gây nhiều bất ngờ. Theo tính toán sơ bộ, các công ty than có thể sẽ phải chịu lỗ trên 20 USD/tấn nếu tiếp tục cung cấp than nhiệt trị trung bình sau khi có nghị định mới. Các tác động từ mức giá trần mới vẫn đang được nghiên cứu xem xét.

Các công ty than có thể cung cấp cho các ngành công nghiệp khác trong nước như xi măng với giá cao hơn dựa trên giá than tham chiếu hàng tháng của Indonesia HBA (Harga Batubara

Acuan), tuy nhiên những ngành này sẽ không thể thay thế được nhu cầu của PLN, tập đoàn điện lực lớn nhất Indonesia. Gần 80% sản lượng than nhiệt tiêu thụ trong nước để phục vụ các nhà máy điện. Các công ty mỏ không thể chuyển 100% sản lượng than cho nhà máy điện sang các người dùng khác trong nước, do đó các nhà sản xuất sẽ tập trung xuất khẩu vì giá trong nước quá thấp.

Ngày thứ 6 (9/3), Chính phủ Indonesia đã ban hành 1 nghị định mới, trong đó quy định giá than nhiệt trị 6.322 kcal/kg GAR cung cấp cho các nhà máy điện trong nước không được vượt quá 70 USD/tấn; nếu như giá HBA hàng tháng thấp hơn mức này thì sẽ được áp dụng. Một công ty Indonesia cho biết, những công ty than hiện đang cung cấp cho các nhà máy điện trong nước sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng từ nghị định này bởi giá than Newcastle 6.300 kcal/kg GAR hiện vẫn đang được giao dịch ở mức gần 100 USD/tấn FOB.

### **Tình hình tại Trung Quốc ảnh hưởng đến thị trường than nhiệt Châu Á**

Dự báo giá trên thị trường than nhiệt Châu Á sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới do lượng than dự trữ cao đã giảm nhu cầu nhập khẩu của Trung Quốc trong thời gian gần đây. Các nhà máy điện đã tăng cường nhập khẩu trong 2 tháng đầu năm và hiện tại không còn nhu cầu. Với tình hình này, thị trường đang có xu hướng giảm giá trong ngắn hạn và giá than nội địa sẽ giảm dưới mức 600 NDT/tấn trong vài tuần tới, tùy thuộc vào nhu cầu cụ thể. Nếu nhu cầu cao hơn dự báo, giá cả có thể ổn định, tuy nhiên vận chuyển đường sắt có thể gặp trục trặc. Nếu mức sử dụng thấp hơn, sẽ không có tình trạng tắc nghẽn đường sắt, nhưng giá có thể sẽ giảm thêm cho đến cuối tháng 3.

Hiện tại vẫn có một số gói thầu mua than tại Trung Quốc nhưng chủ yếu để thăm dò thị trường, một số công ty sẵn sàng bán than 5.500 kcal/kg NAR ở mức 640 - 430 NDT/tấn FOB nhưng vẫn chưa nhận được phản hồi từ khách hàng. Trong khi đó nhiệt độ ở Trung Quốc tăng và các ngành công nghiệp giảm cường độ sản xuất càng khiến nhu cầu trên thị trường sụt giảm. Thêm vào đó Hội nghị Thượng đỉnh tại Trung Quốc đã được hoãn sang tuần này, do đó khách hàng tại đây sẽ chưa vội mua than mà sẽ chờ đợi quyết định từ hội nghị để đưa ra phương hướng cho thời gian tới.

*(Nguồn: Platts)*